TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: **07**/2018/HSST
Ngày: 23/02/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮKMIL, TỈNH ĐẮKNÔNG

Thành phần xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Thế Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Quý – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2018/HSST, ngày 07/02/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục rút gọn số 09/2018/QĐXXST-HS, ngày 13 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Thị L, sinh năm 1980; tại tỉnh: Thanh Hóa; Nơi cư trú: Bon S, xã Đắk N, thị xã G, tỉnh ĐắkNông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn L, sinh năm 1950 và bà: Hoàng Thị S, sinh năm 1953; Có chồng: Phan Xuân H, sinh năm 1963; Bị cáo có 05 người con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án: 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 19/7/2016, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại thị xã G. Ngày 06/3/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xử phạt 09 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" tại bản án số 12/2017/HSST. Ngày 27/01/2017, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại thị xã G, tỉnh Đắk Nông. Ngày 22/9/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xử phạt 06 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" tại bản án số 48/2017/HSST. Ngày 05/02/2017, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Ngày 22/9/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông xử phạt 01 năm tù giam về về tội "Trộm cắp tài sản" tại bản án số 46/2017/HSST, các lần xét xử trên bị cáo đều bị xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Tổng hợp hình phạt là 02 năm 03 tháng tù, bị cáo đang được hoãn thi hành án theo quyết định hoãn chấp hành án phạt tù số 01/2018/QĐ - CA ngày 10/01/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông do đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Ngày 21/11/2017, tiếp tục đến huyện M, tỉnh Đắk Nông thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản; Biện pháp

ngăn chặn được áp dụng: Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày khởi tố bị can. (Bị cáo có mặt).

- *Người bị hại:*

1. Ông Bùi Văn Q, sinh năm 1982 và bà Bùi Thị Hải Y, sinh năm 1990 (vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện M, tỉnh Đắk Nông.

2. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1971 (vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện M, tỉnh Đắk Nông.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị Mang Thị L, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 02, xã P, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hoàng Thị L (Sinh năm 1980) có hộ khẩu thường trú tại xã Đ, thị xã G, tỉnh Đắk Nông.

Do không có tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 07h00 giờ ngày 21/11/2017, Hoàng Thị L nảy sinh ý định trộm cắp tại các quán tạp hóa, Hoàng Thị L điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 86B1-319.56 (xe của chị Mang Thị L, trú tại thôn 2, xã P, huyện T, tỉnh Bình Thuận cho Hoàng Thị L mượn làm phương tiện đi lại) đi từ thị xã G về thị trấn Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông, với thủ đoạn vào các cửa hàng tạp hóa giả hỏi mua các mặt hàng rẻ tiền để đánh lạc hướng, lợi dụng sơ hở của chủ cửa hàng tạp hóa để trộm cắp các loại thuốc lá điếu như Caraven A, White Houres, Saigon Silver.

Đến khoảng 10h00’ cùng ngày, Hoàng Thị L vào cửa hàng tạp hoá của ông Nguyễn Văn H tại thôn Đ, xã T, huyện M, tỉnh Đắk Nông để hỏi mua hàng. Lợi dụng lúc ông Nguyễn Văn H không để ý, Hoàng Thị L đã lấy trộm 03 cây thuốc lá điếu do Việt Nam sản xuất (trong đó có 01 cây thuốc lá nhãn hiệu Caraven A, 01 cây thuốc lá nhãn hiệu White Hourse, 01 cây thuốc lá nhãn hiệu Saigon Silver) giấu vào trong áo khoác đang mặc trên người rồi bỏ đi. Sau đó, Hoàng Thị L tiếp tục điều khiển xe mô tô về hướng thị trấn Đ, huyện M rồi vào cửa hàng tạp hoá của bà Bùi Thị Hải Y tại thôn Đ, xã T, huyện M, tỉnh Đắk Nông để mua rượu trắng. Lợi dụng lúc bà Bùi Thị Hải Y không để ý, Hoàng Thị L đã lấy trộm của bà Bùi Thị Hải Y 06 cây thuốc lá điếu do Việt Nam sản xuất (trong đó có 03 cây thuốc lá điếu nhãn hiệu White Hourse, 03 cây thuốc lá cây thuốc lá điếu nhãn hiệu Caraven A) thì bị phát hiện và bắt quả tang.

Tại Kết luận định giá số 51/HĐĐGTS ngày 29/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk Mil kết luận: 04 cây thuốc lá điếu nhãn hiệu Caraven A do Việt Nam sản xuất, có giá trị còn lại là 800.000 đồng; 04 cây thuốc lá điếu nhãn hiệu White Hourse do Việt Nam sản xuất, có giá trị còn lại là 880.000 đồng; 01 cây thuốc lá điếu nhãn hiệu Saigon Silver do Việt Nam sản xuất, có giá trị

còn lại là 100.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 1.780.000 đồng. *(Một triệu, bảy trăm, tám mươi ngàn đồng).*

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ – VKS ngày 05 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Đắk Mil để xét xử bị cáo Hoàng Thị L về tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hoàng Thị L về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999, sửa đổi bổ, sung năm 2009.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- *Về hình phạt:* khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009, Xử phạt bị cáo Hoàng Thị L mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng Điều 51 của BLHS năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, tổng hợp hình phạt 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù giam tại Quyết định tổng hợp hình phạt số 01/2017/QĐ-CA ngày 01/11/2017 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông với hình phạt của bản án này. Buộc bị cáo Hoàng Thị L phải chấp hành hình phạt chung từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù giam. Được khấu trừ thời hạn đã tạm giữ từ ngày 09/12/2016 đến ngày 12/12/2016.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Gia đình ông Nguyễn Văn H và gia đình bà Bùi Thị Hải Y không yêu cầu bị cáo phải bồi thường và có đơn bãi nại cho bị cáo nên không xem xét giải quyết.

- *Về vật chứng của vụ án:* Căn cứ Điều 106 của BLTTHS năm 2015; Áp dụng Điều 41 của BLHS năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009:

+ Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ và trả lại cho chị Mang Thị L 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 86B – 319.56; trả cho gia đình ông Nguyễn Văn H 03 cây thuốc lá điếu do Việt Nam sản xuất (trong đó có 01 cây thuốc lá nhãn hiệu Caraven A, 01 cây thuốc lá nhãn hiệu White Hourse, 01 cây thuốc lá nhãn hiệu Saigon Silver); trả cho gia đình bà Bùi Thị Hải Y 06 cây thuốc lá điếu do Việt Nam sản xuất (trong đó có 03 cây thuốc lá điếu nhãn hiệu White Hourse, 03 cây thuốc lá cây thuốc lá điếu nhãn hiệu Caraven A) là chủ sở hữu hợp pháp;

+ Trả lại cho bị cáo 05 cây thuốc lá War Hourse; 01 hộp sữa đặc Ông Thọ loại 380gam; 01 dây (10 gói) nước xả Comfort; 01 lốc (04 hộp) sữa Milo loại 115ml; 02 bịch rượu trắng, mỗi bịch 500ml; 10 quả trứng vịt; 01 gói hạt nêm Ajingon loại 170gam; 04 hộp váng sữa Zott monte loại 4,5gam; 01 thẻ cào điện thoại Vinaphone 20.000 đồng; 01 điện thoại Nokia 107 do không liên quan tới việc phạm tội.

+ Tiếp tục tạm giữ số tiến 626.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam của Hoàng Thị L để đảm bảo cho công tác thi hành án theo giấy nộp tiền vào kho bạc Nhà nước ngày 05/02/2018.

- Đối với việc bị cáo đã sử dụng xe mô tô biển số 86B1-319.56 của chị Mang Thị L vào việc phạm tội nhưng chị Mang Thị L không biết nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ xin Tòa án xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, những người bị hại gia đình ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị L; gia đình ông Bùi Văn Q, bà Bùi Thị Hải Y đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt bên cạnh đó còn có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hoàng Thị L và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Mang Thị L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, chị L đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và cũng đã nhận lại tài sản, không có bất cứ yêu cầu gì về bồi thường, việc vắng mặt của chị L không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Tòa án quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 của BLTTHS năm 2015.

Bị cáo Hoàng Thị L nói lời sau cùng chỉ xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì hoàn cảnh gia đình bị cáo quá khó khăn lại đông con cái bản thân không có công ăn việc làm ổn định bên cạnh đó bị cáo còn hình phạt của ba bản án chưa thi hành.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Thị L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan và các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai.

[2] Nhận định: Vào khoảng 10h00’ ngày 21/11/2017, tại xã T, huyện M, tỉnh Đắk Nông, Hoàng Thị L đã có hành vi lén lút trộm cắp của gia đình ông Nguyễn Văn H 03 cây thuốc lá điếu do Việt Nam sản xuất (trong đó có 01 cây thuốc lá điếu nhãn

hiệu Caraven A, 01 cây thuốc lá điếu nhãn hiệu White Hourse, 01 cây thuốc lá điếu nhãn hiệu Saigon Silver) có giá trị là 520.000 đồng; Trộm cắp của gia đình bà Bùi Thị Hải Y 06 cây thuốc lá điếu do Việt Nam sản xuất (trong đó có 03 cây thuốc lá điếu nhãn hiệu White Hourse, 03 cây thuốc lá điếu nhãn hiệu Caraven A) có giá trị là 1.260.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo trộm cắp là 1.780.000 đồng *(một triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng).* Trước đó bị cáo đã bị xét xử ba lần về tội "Trộm cắp tài sản" chưa chấp hành án mà lại phạm tội nên hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của BLHS năm 1999.

Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó, đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Hoàng Thị L đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của BLHS năm 1999.

[3] Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, mặc dù biết được tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do ý thức coi thường pháp luật, lười lao động, muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã có hành vi dùng thủ đoạn vào tiệm tạp hóa của gia đình ông Nguyễn Văn H và gia đình bà Bùi Thị Hải Y để giả hỏi mua hàng, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản bị cáo đã lén lút trộm cắp tổng giá trị tài sản là 1.780.000 đồng. *(Một triệu, bảy trăm, tám mươi ngàn đồng)*

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nhưng bị cáo có nhân thân rất xấu: Ngày 06/3/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xử phạt 09 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" tại bản án số 12/2017/HSST. Ngày 22/9/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xử phạt 06 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" tại bản án số 48/2017/HSST. Ngày 22/9/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông xử phạt 01 năm tù giam về về tội "Trộm cắp tài sản" tại bản án số 46/2017/HSST, các lần xét xử trên bị cáo đều bị xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Tại Quyết định tổng hợp hình phạt số 01/2017/QĐ-CA ngày 01/11/2017 của Chánh án TAND huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của các bản án là 02 năm 03 tháng tù, bị cáo đang được hoãn thi hành án theo quyết định hoãn chấp hành án phạt tù số 01/2018/QĐ - CA ngày 10/01/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông do đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Do đó cần áp dụng Điều 51 của BLHS năm 1999 để tổng hợp hình phạt của các bản án đã có hiệu lực pháp luật buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung mới phù hợp và đúng pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Tài sản bị chiếm đoạt có giá trị không lớn và đã được trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp. Trong quá trình điều tra người bị hại đã có đơn bãi nại cho bị cáo. Do đó cần áp dụng điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan

hồng của pháp luật để bị cáo yên tâm cải tạo trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 41 của BLHS năm 1999; Căn cứ Điều 106 của BLTTHS năm 2015:

+ Việc cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Đắk Mil đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Mang Thị L 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 86B – 319.56; Trả cho gia đình ông Nguyễn Văn H 03 cây thuốc lá điếu do Việt Nam sản xuất; Trả cho gia đình bà Bùi Thị Hải Y 06 cây thuốc lá điếu do Việt Nam sản xuất; cho các chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp nên cần chấp nhận.

+ Việc trả lại cho bị cáo 05 cây thuốc lá War Hourse; 01 hộp sữa đặc Ông Thọ loại 380gam; 01 dây (10 gói) nước xả Comfort; 01 lốc (04 hộp) sữa Milo loại 115ml; 02 bịch rượu trắng, mỗi bịch 500ml; 10 quả trứng vịt; 01 gói hạt nêm Ajingon loại 170gam; 04 hộp váng sữa Zott monte loại 4,5gam; 01 thẻ cào điện thoại Vinaphone 20.000 đồng; 01 điện thoại Nokia 107 do không liên quan tới việc phạm tội là phù hợp cần chấp nhận.

+ Đối với số tiến 626.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam của Hoàng Thị L cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho công tác thi hành án theo giấy nộp tiền vào kho bạc Nhà nước ngày 05/02/2018 mới phù hợp.

[6] Trong vụ án này còn có những vấn đề sau:

- Đối với việc Hoàng Thị L sử dụng xe mô tô biển số 86B1-319.56 của chị Mang Thị L vào việc phạm tội nhưng do chị Mang Thị L không biết nên không có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 1999 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009)

- Xử phạt: Bị cáo Hoàng Thị L 09 (chín) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù tại Quyết định tổng hợp hình phạt số 01/2017 QĐ-CA ngày 01/11/2017 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông (đã tổng hợp hình phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2017/HSST ngày 22/9/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông và hình phạt 01 (một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2017/HSST ngày 22/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông) với hình phạt của bản án này. Buộc bị cáo Hoàng Thị L phải chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 09/12/2016 đến ngày 12/12/2016.

2. Về vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 41 của BLHS năm 1999; Căn cứ Điều 106 của BLTTHS năm 2015.

+ Chấp nhận việc cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Mil đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Mang Thị L 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 86B - 319.56; Trả cho gia đình ông Nguyễn Văn H 03 cây thuốc lá điếu do Việt Nam sản xuất (trong đó có 01 cây thuốc lá nhãn hiệu Caraven A, 01 cây thuốc lá nhãn hiệu White Hourse, 01 cây thuốc lá nhãn hiệu Saigon Silver); Trả cho gia đình bà Bùi Thị Hải Y 06 cây thuốc lá điếu do Việt Nam sản xuất (trong đó có 03 cây thuốc lá điếu nhãn hiệu White Hourse, 03 cây thuốc lá cây thuốc lá điếu nhãn hiệu Caraven A).

+ Chấp nhận việc đã trả lại cho bị cáo 05 cây thuốc lá War Hourse; 01 hộp sữa đặc Ông Thọ loại 380gam; 01 dây (10 gói) nước xả Comfort; 01 lốc (04 hộp) sữa Milo loại 115ml; 02 bịch rượu trắng, mỗi bịch 500ml; 10 quả trứng vịt; 01 gói hạt nêm Ajingon loại 170gam; 04 hộp váng sữa Zott monte loại 4,5gam; 01 thẻ cào điện thoại Vinaphone 20.000 đồng; 01 điện thoại Nokia 107 do không liên quan tới việc phạm tội.

+ Tiếp tục tạm giữ số tiến 626.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam của Hoàng Thị L để đảm bảo cho công tác thi hành án theo giấy nộp tiền vào kho bạc Nhà nước ngày 05/02/2018. Sau khi thi hành án xong còn dư thì trả lại cho bị cáo.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của BLTTHS năm 2015; Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Hoàng Thị L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh ĐắkNông;
-Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
-VKS ND huyện ĐắkMil;
-Đội điều tra Công an huyện Đắk Mil;
-Đội THAHS Công an huyện Đắk Mil;
-Bộ phận Nghiệp vụ CA huyện Đắk Mil;
-Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
-Bị cáo;
-Những người tham gia tố tụng;
-Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thế Hạnh